

Bản án số: 422/2022/HS-ST

Ngày: 28/10/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Ninh và Ông Nguyễn Đức Trường
Kháng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 397/2022/TLST-HSST ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 401/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế S**, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 02 tháng 4 năm 1986;

Nơi cư trú: Thôn X, xã K, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do;

Trình độ học vấn: 8/12;

Con ông: Nguyễn Thế B; Con bà: Nguyễn Thị T

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: 01: Tại Bản án số 14/2007/HSST ngày 25/10/2007 của Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Thanh Hóa xử phạt Nguyễn Thế S 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã nộp án phí ngày 30/01/2008.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2022 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1973; Nơi cư trú: tổ 03, phường HVT, thành phố TN, tỉnh T Nguyên (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 35 phút ngày 12/7/2022, tổ công tác của Công an phường HVT, thành phố TN làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 08 của phường thì phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên khai tên là Nguyễn Thế S và tự giác lấy từ trong lòng bàn tay trái của S 02 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác. S khai đó là Heroine vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Thế S có khối lượng **0,151** gam (niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định). Tại Kết luận giám định số 1082/KL-KTHS ngày 21/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,151 gam.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 (bên trong chứa 0,138 gam mẫu còn lại sau giám định). 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 (bì lưu kho). Hiện vật chứng trên đang được bảo quản tại kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 391/CT-VKSTPTN ngày 29/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Thế S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Thế S từ 18 đến 24 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử cho được

hưởng mức án thấp nhất để an tâm cải tạo giáo dục cho tốt và được sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng: Tại phiên tòa, Nguyễn Thế S khai nhận vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 12/7/2022, S đi xe ô tô từ khu đô thị Danko đến khu vực Cầu Gia Bảy thuộc phường Đồng Bẩm, thành phố TN mua của 01 người phụ nữ không quen biết 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Mua xong, S đi đến khu vực tổ 08, phường HVT, thành phố TN để tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường HVT phát hiện bắt quả tang.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng của vụ án.

Như vậy hành vi tàng trữ 0,151 gam ma túy loại Heroine của Nguyễn Thế S đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm:

a....., b.....

c, Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Do đó bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

[3] Xét tính chất hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của nhà nước, hành vi đó

còn làm mất trật tự an toàn xã hội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có T độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xem xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Năm 2007 bị cáo đã bị Tòa án huyện NT tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Đây là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 18 đến 24 tháng là có phần nghiêm khắc, căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và khối lượng chất ma túy Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, tại địa phương không có tài sản. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 bì niêm phong ký hiệu A1, 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Thế S khai mua của một người phụ nữ. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người phụ nữ này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không có cơ sở điều tra để xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế S 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2. (Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 07 ngày 07/10/2022 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố TN và Công an thành phố TN).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP TN
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP TN
- CQ THAHS TP TN;
- CCTHADS TP TN;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu HS, Lưu VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Liên